

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 12/7/2024

Về việc: “*Xin ly hôn và nuôi con chung*”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Hồng Gái**

Ông **Nguyễn Văn Đoạt**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký TAND huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn đất tham phiên tòa: Không.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 256/2024/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc: “*Xin ly hôn và nuôi con chung*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2024/QĐST - HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thúy D**, sinh năm 1993 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã N, huyện H, tỉnh K.

Bị đơn: Anh **Phạm Văn E**, sinh năm 1989 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp S, xã N, huyện H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy D trình bày như sau:*

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E tự tìm hiểu yêu thương nhau, sau đó được hai bên gia đình đồng ý tổ chức đám cưới vào năm 2022, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh

Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 01/3/2022. Thời gian đầu, vợ chồng sống rất hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và thường xuyên cự cãi nhau. Đến đầu năm 2023 mâu thuẫn trở nên trầm trọng nên chị D và anh E đã sống ly thân cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn được. Do đó, chị Nguyễn Thị Thúy D yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Văn E.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E có 01 người con chung tên Phạm Minh K, sinh ngày 25/12/2022 hiện đang ở với anh E. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Thúy D đồng ý giao con chung cho anh Phạm Văn E nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và chị không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E không có nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai ngày 03/7/2024 anh Phạm Văn E trình bày như sau:*

- Về hôn nhân: Anh Phạm Văn E và chị Nguyễn Thị Thúy D tự nguyện tìm hiểu yêu thương, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 01/3/2022. Quá trình chung sống giữa anh E và chị D không có mâu thuẫn gì, nhưng anh và chị D đã sống ly thân được 17 tháng nay. Nay chị D yêu cầu ly hôn thì anh E cũng đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy D.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh E và chị D có 01 người con chung tên Phạm Minh K, sinh ngày 25/12/2022 hiện đang ở với anh E. Anh Phạm Văn E yêu cầu được nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn E và chị Nguyễn Thị Thúy D không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Phạm Văn E và chị Nguyễn Thị Thúy D không có nợ ai, nên anh E không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định vụ án này như sau:

[1] *Về thẩm quyền*: Theo nội dung đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy D thì đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp Sơn An, xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất nên quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1]. *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E là vợ chồng hợp pháp do có đăng ký kết hôn và được UBND xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 01/3/2022. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của chị D và anh E mà chị D đã giao nộp tại hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống theo chị Nguyễn Thị Thúy D trình bày giữa chị D và anh Phạm Văn E phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, còn anh E cho rằng giữa anh chị không có mâu thuẫn gì. Tuy nhiên, cả chị D và anh E đều thừa nhận hiện nay anh chị đã sống ly thân nhau. Nay chị D yêu cầu ly hôn thì anh E cũng đồng ý, không có nguyện vọng hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình xét thấy hôn nhân ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E.

[3.2] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E có 01 người con chung tên Phạm Minh K, sinh ngày 25/12/2022 hiện đang ở với anh E. Chị D đồng ý giao con chung cho anh E trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Kha từ trước đến nay đều sống với anh E, do anh E chăm sóc, nuôi dưỡng từ khi anh chị sống ly thân nhau và anh E cũng đồng ý nhận nuôi dưỡng và chăm sóc con chung nên Hội đồng xét ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự. Giao con chung tên Phạm Minh K cho anh Phạm Văn E nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

[3.3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Phạm Văn E không yêu cầu chị Nguyễn Thị Thúy D cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy đây là sự tự nguyện của anh E nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không xét.

[3.4] *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.5] *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.6] *Về án phí hôn nhân và gia đình*: Chị Nguyễn Thị Thúy D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271, Điều 277, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 51, Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên Xử:**

1. *Về hôn nhân*: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E.

2. *Về con chung*: Giao cho anh Phạm Văn E được trực tiếp nuôi dưỡng 01 người con chung tên Phạm Minh K, sinh ngày 25/12/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Thúy D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Thúy D có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

4. *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Phạm Văn E không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

5. *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị Thúy D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001086 ngày 21/5/2024 Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Theo đó chị Nguyễn Thị Thúy D không phải nộp thêm.

6. *Quyền kháng cáo*: Bảo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- *TA tỉnh Kiên Giang;*
- *VKS nhân dân huyện Hòn Đất;*
- *UBND xã Nam Thái Sơn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ./.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Quốc Chiến